ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 164 /KH-UBND	*Hà Nội, ngày 17 tháng 8 năm 2018*

KẾ HOẠCH
Đảm bảo An toàn thực phẩm Tết Trung thu trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2018

Tết Trung thu là dịp nhu cầu sử dụng các loại thực phẩm tăng cao, đặc biệt là các loại bánh, kẹo, bia rượu, nước giải khát. Nhằm bảo đảm An toàn thực phẩm cho người dân trong dịp Tết Trung thu; Căn cứ Kế hoạch số 17/KH-BCĐTUVSATTP ngày 10/01/2018 của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về vệ sinh an toàn thực phẩm về triển khai công tác thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm năm 2018; Kế hoạch số 253/KH-UBND ngày 26/12/2017 của UBND Thành phố về Công tác An toàn thực phẩm thành phố Hà Nội năm 2018, UBND Thành phố xây dựng Kế hoạch đảm bảo An toàn thực phẩm Tết Trung thu trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2018 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đánh giá thực trạng việc chấp hành các quy định của pháp luật về đảm bảo An toàn thực phẩm của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm phục vụ Tết Trung thu. Thông qua hoạt động thanh tra, kiểm tra kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về An toàn thực phẩm, hạn chế các vụ ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm, góp phần làm tốt công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân.

- Đánh giá công tác chỉ đạo, triển khai các biện pháp đảm bảo An toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu của các cấp, các ngành từ Thành phố đến quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn.

2. Yêu cầu

- Thanh tra, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những vi phạm về chất lượng và điều kiện vệ sinh an toàn trong sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm, chú trọng vào các cơ sở sản xuất, kinh doanh bánh trung thu. Xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm theo đúng quy định pháp luật. Thanh tra, kiểm tra đúng tiến độ, báo cáo đúng thời gian, theo sự chỉ đạo thống nhất của Ban chỉ đạo công tác An toàn thực phẩm Thành phố.

- Trong quá trình thanh tra, kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục các kiến thức, quy định pháp luật về đảm bảo An toàn thực phẩm, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong công tác đảm bảo An toàn thực phẩm.

- Đẩy mạnh hoạt động truyền thông với sự tham gia của các tất cả các ban, ngành, đoàn thể để phổ biến các quy định của pháp luật về An toàn thực

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

phẩm cũng như các kiến thức trong lựa chọn, bảo quản sản phẩm thực phẩm đến người dân.

II. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN

Tăng cường tuyên truyền, giáo dục để nâng cao nhận thức và thực hành cho người sản xuất, người kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm trong dịp Tết Trung thu. Nội dung tuyên truyền cho các nhóm đối tượng như sau:

- Đối với các cơ sở sản xuất bánh trung thu:

+ Tập trung phổ biến, tuyên truyền các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị dụng cụ, kiến thức thực hành của người trực tiếp tham gia sản xuất thực phẩm chế biến thực phẩm quy định tại các văn bản hiện hành;

+ Các quy định về nguồn gốc nguyên liệu thực phẩm, quy định về sử dụng phụ gia, bao bì thực phẩm, ghi nhãn sản phẩm, công bố sản phẩm/tự công bố sản phẩm, bảo quản sản phẩm thực phẩm.

- Đối với cơ sở kinh doanh bánh trung thu:

+ Tuyên truyền các quy định về: điều kiện vệ sinh nơi bày bán sản phẩm, nhập khẩu sản phẩm thực phẩm, công bố sản phẩm phù hợp quy định an toàn sản phẩm thực phẩm, vệ sinh cá nhân người kinh doanh thực phẩm.

+ Các cơ sở kinh doanh bánh trung thu phải kinh doanh và bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh để bánh tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng, không để gần hàng hóa có mùi mạnh. Tuyệt đối không bán bánh quá hạn sử dụng, bánh mốc, không đảm bảo An toàn thực phẩm.

- Đối với người tiêu dùng:

+ Phổ biến tuyên truyền về quyền lợi và nghĩa vụ của người tiêu dùng trong sử dụng thực phẩm.

+ Hướng dẫn lựa chọn, bảo quản và sử dụng sản phẩm an toàn.

- Đưa tin rộng rãi về những cơ sở sản xuất, kinh doanh bánh trung thu đảm bảo An toàn thực phẩm và những cơ sở vi phạm quy định điều kiện an toàn thực phẩm.

III. HOẠT ĐỘNG THANH TRA, KIỂM TRA

1. Thời gian triển khai: từ ngày 20/8/2018 đến ngày 28/9/2018.

2. Đối tượng thanh tra, kiểm tra

- Các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm: Tập trung ưu tiên vào những cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu các mặt hàng thực phẩm được sử dụng nhiều trong dịp Tết Trung thu như bánh trung thu, kẹo, rượu, bia, nước giải khát; Nguyên liệu, phụ gia thực phẩm sản xuất bánh trung thu, nhân bánh trung thu, bao bì chứa đựng trực tiếp bánh trung thu..; Các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống phục vụ trong dịp lễ tết.

- Đối với công tác quản lý về an toàn thực phẩm: Trong quá trình thanh tra, kiểm tra các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành An toàn thực phẩm Thành phố

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

sẽ làm việc với Ban chỉ đạo liên ngành An toàn thực phẩm của các quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn để đánh giá việc thực hiện công tác đảm bảo An toàn thực phẩm tại các địa phương.

3. Nội dung thanh tra, kiểm tra

a) Công tác quản lý về ATTP

- Công tác triển khai, thực hiện kế hoạch đảm bảo An toàn thực phẩm phục vụ Tết Trung thu năm 2018 tại Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và các xã, phường, thị trấn;

- Công tác tuyên truyền giáo dục các quy định, kiến thức về an toàn thực phẩm cho cộng đồng;

- Việc triển khai các đoàn thanh tra, kiểm tra an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu 2018.

- Việc hậu kiểm các sản phẩm tự công bố theo Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ.

b) Đối với các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm

Tiến hành thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các qui định của pháp luật về An toàn thực phẩm trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm:

- Nội dung thanh tra, kiểm tra các cơ sở sản xuất:

+ Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện An toàn thực phẩm; Giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy/giấy xác nhận công bố phù hợp quy định An toàn thực phẩm và bản công bố hợp quy/bản công bố phù hợp qui định An toàn thực phẩm; Bản tự công bố sản phẩm; Kết quả kiểm nghiệm nước dùng để sản xuất; Giấy chứng nhận sức khoẻ và xác nhận kiến thức An toàn thực phẩm của chủ cơ sở và người tham gia sản xuất thực phẩm.

+ Các Hợp đồng kinh tế, hoá đơn, chứng từ nguồn gốc nhân bánh trung thu, nguyên liệu thực phẩm, phụ gia thực phẩm, bao bì dùng để bao gói, chứa đựng thực phẩm được sử dụng trong sản xuất, chế biến, lưu thông, phân phối sản phẩm. Đặc biệt kiểm tra chất lượng nguyên liệu phụ gia thực phẩm đưa vào sản xuất thực phẩm: Lạp xường, xúc xích, dăm bông, mỡ lợn, thịt lợn, mứt bí, bột nếp, đậu xanh, trứng muối, phẩm mầu, đường hoá học, các hương liệu, chất bảo quản v.v.

+ Kiểm tra các điều kiện vệ sinh: vệ sinh cơ sở; vệ sinh dụng cụ; thực hành vệ sinh cá nhân của người trực tiếp sản xuất thực phẩm; bảo quản nguyên liệu, sản phẩm.

+ Kiểm tra sản phẩm thành phẩm: nhãn mác sản phẩm; chất lượng bằng phương pháp cảm quan để phát hiện thực phẩm kém chất lượng: bị mốc, hỏng, quá hạn sử dụng, biến đổi màu sắc...

+ Lấy mẫu để kiểm nghiệm các chỉ tiêu An toàn thực phẩm theo qui định...

- Nội dung kiểm tra các đại lý, quầy hàng kinh doanh thực phẩm:

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

+ Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện An toàn thực phẩm; Giấy chứng nhận sức khoẻ và giấy xác nhận kiến thức An toàn thực phẩm của chủ cơ sở và người lao động. Giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy, giấy xác nhận công bố phù hợp quy định An toàn thực phẩm và bản công bố hợp quy, bản công bố phù hợp qui định An toàn thực phẩm; Bản tự công bố sản phẩm.

+ Các Hợp đồng, nguồn gốc, hoá đơn chứng từ mua hàng.

+ Kiểm tra các điều kiện vệ sinh: vệ sinh môi trường; vệ sinh cơ sở; vệ sinh trang thiết bị dụng cụ; thực hành vệ sinh cá nhân của người trực tiếp kinh doanh sản phẩm; bảo quản sản phẩm.

+ Kiểm tra sản phẩm thành phẩm: nhãn mác sản phẩm; Chất lượng bằng phương pháp cảm quan để phát hiện thực phẩm kém chất lượng: bị mốc, hỏng, quá hạn sử dụng, biến đổi màu sắc ...

- Nội dung các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống:

+ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/giấy chứng nhận đầu tư; Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện An toàn thực phẩm; Giấy xác nhận kiến thức An toàn thực phẩm của chủ cơ sở/người quản lý và người chế biến thực phẩm; Giấy chứng nhận sức khỏe của chủ cơ sở/người quản lý và người chế biến thực phẩm; Kết quả kiểm nghiệm nước nguồn dùng cho chế biến thực phẩm/hóa đơn mua nước sạch...; Giấy tờ chứng minh nguồn gốc, xuất xứ thực phẩm, phụ gia thực phẩm,...; Sổ kiểm thực 3 bước; Kiểm tra nguồn gốc bánh trung thu (nếu có).

+ Kiểm tra các điều kiện vệ sinh: vệ sinh môi trường; vệ sinh cơ sở; vệ sinh trang thiết bị dụng cụ; Thực hành vệ sinh cá nhân của người trực tiếp kinh doanh sản phẩm; Bảo quản sản phẩm; Lưu mẫu thức ăn ...

4. Phương pháp thanh tra, kiểm tra

- Các cơ quan quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của Thành phố, quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành tiến hành thanh tra/kiểm tra trực tiếp tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm, dịch vụ ăn uống và nắm bắt thực trạng công tác quản lý của cấp dưới (lưu ý phối hợp giữa các ngành, các cấp, tránh sự chồng chéo).

- Trong quá trình thanh tra, kiểm tra:

+ Nghe báo cáo việc chấp hành các quy định đảm bảo An toàn thực phẩm của cơ sở;

+ Thu thập tài liệu liên quan;

+ Kiểm tra thực tế cơ sở thực phẩm;

+ Lấy mẫu để kiểm nghiệm các chỉ tiêu An toàn thực phẩm;

+ Lập biên bản thanh tra, kiểm tra, biên bản vi phạm hành chính (nếu có);

+ Phân tích, đánh giá hồ sơ liên quan An toàn thực phẩm;

+ Phân tích, đánh giá kết quả kiểm nghiệm để hoàn thành báo cáo;

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

+ Kết thúc đợt thanh tra, kiểm tra, các đoàn tiến hành nhận xét, đánh giá việc thực hiện quy định về đảm bảo An toàn thực phẩm tại cơ sở thực phẩm; việc triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu năm 2018 tại địa phương; đề xuất các giải pháp tăng cường bảo đảm an toàn thực phẩm.

5. Phân cấp, phân công thanh tra, kiểm tra

Các Sở, ngành xây dựng và triển khai thực hiện thanh tra, kiểm tra An toàn thực phẩm Tết Trung thu đối với lĩnh vực thuộc Sở, ngành quản lý có sự thống nhất tránh chồng chéo trong quá trình thanh tra, kiểm tra.

a) Cấp Thành phố: Thành lập 03 đoàn kiểm tra liên ngành An toàn thực phẩm Thành phố thực hiện:

- Thanh tra, kiểm tra công tác triển khai, thực hiện kế hoạch đảm bảo An toàn thực phẩm phục vụ Tết Trung thu năm 2018 tại Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn đối với 15 quận, huyện, thị xã có tập trung các cơ sở sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh, cung cấp thực phẩm với số lượng lớn do tuyến Thành phố quản lý.

- Quản lý, theo dõi, giám sát đối với 15 quận, huyện không có các cơ sở sản xuất, kinh doanh quy mô nhỏ.

+ Đoàn 01 do Lãnh đạo Sở Y tế là trưởng đoàn: Thanh Xuân, Đống Đa, Thanh Trì, Sơn Tây, Thạch Thất; Giám sát: Đông Anh, Quốc Oai, Phúc Thọ, Ba Vì, Phú Xuyên

+ Đoàn 02 do Lãnh đạo Sở Công Thương là trưởng đoàn: Bắc Từ Liêm, Tây Hồ, Ba Đình, Long Biên, Đan Phượng. Giám sát: Mê Linh, Chương Mỹ, Thanh Oai, Thường Tín, Sóc Sơn

+ Đoàn 03 do Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là trưởng đoàn: Hoàn Kiếm, Hai Bà Trưng, Hoàng Mai, Hoài Đức, Hà Đông. Giám sát: Cầu Giấy, Mỹ Đức, Ứng Hòa, Gia Lâm, Nam Từ Liêm.

Trưởng đoàn thanh tra, kiểm tra chủ động xếp lịch; Chịu trách nhiệm thông báo thời gian, nội dung, chương trình làm việc cho đơn vị được kiểm tra; Bố trí phương tiện đi lại cho đoàn để đảm bảo thời gian và tiến độ theo phân công; Báo cáo kết quả thanh, kiểm tra của đoàn về Thường trực Ban chỉ đạo công tác An toàn thực phẩm Thành phố.

b) Cấp quận, huyện, thị xã

- Thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành An toàn thực phẩm kiểm tra việc triển khai thực hiện công tác đảm bảo An toàn thực phẩm phục vụ Tết Trung thu năm 2018 tại các xã, phường, thị trấn và phối hợp với các đoàn thanh tra, kiểm tra của Thành phố trong việc thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trên địa bàn.

- Kiểm tra các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm đặc biệt các cơ sở sản xuất hộ gia đình, đại lý kinh doanh thực phẩm... đã được phân cấp trên địa bàn quận, huyện quản lý. Đồng thời tăng cường rà soát, kiểm tra và xử lý vi

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

phạm không để tồn tại các cơ sở sản xuất bánh trung thu hoạt động không phép trên địa bàn.

- Phúc tra, giám sát các cơ sở do xã, phường kiểm tra.

c) **Cấp xã, phường**

Tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành An toàn vệ sinh thực phẩm kiểm tra tại các cơ sở phục vụ, dịch vụ, cơ sở bán lẻ... trên địa bàn xã, phường, chợ và thức ăn đường phố theo phân cấp.

6. Chế độ báo cáo

- Các đơn vị lập Kế hoạch, thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra và triển khai thực hiện công tác đảm bảo An toàn thực phẩm phục vụ Tết Trung thu năm 2018, gửi về Sở Y tế Hà Nội - đơn vị Thường trực Ban chỉ đạo Vệ sinh An toàn thực phẩm Thành phố trước ngày 25/8/2018.

- Báo cáo nhanh kết quả thực hiện đợt 1 vào ngày 08/9/2018 và báo cáo tổng hợp kết quả toàn đợt vào ngày 28/9/2018 gửi về Sở Y tế để tổng hợp (Mẫu báo cáo có phụ lục đính kèm. Địa chỉ nhận báo cáo: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Hà Nội, số 35 Trần Bình, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, Hà Nội. ĐT.Fax 024.37759839. Email: ccvsattp_soyt@hanoi.gov.vn).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Thường trực Ban chỉ đạo Vệ sinh An toàn thực phẩm Thành phố, xây dựng Kế hoạch, triển khai đảm bảo An toàn thực phẩm phục vụ Tết Trung thu năm 2018.

- Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội, các cơ quan báo, đài của Hà Nội tuyên truyền các biện pháp đảm bảo An toàn thực phẩm.

- Thường trực tổng hợp kết quả báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố, Bộ Y tế đúng quy định.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Tăng cường tuyên truyền công tác đảm bảo An toàn thực phẩm trong chế biến, bảo quản nguyên liệu thực phẩm, đặc biệt các nguyên liệu sử dụng để sản xuất thực phẩm trong dịp Tết Trung thu.

- Xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện đối với lĩnh vực thuộc ngành Nông nghiệp quản lý.

- Phối hợp với các ngành, Ủy ban nhân dân các cấp trong công tác thanh tra, kiểm tra.

3. Sở Công Thương

- Tăng cường công tác kiểm tra kiểm soát thực phẩm lưu thông trên thị trường, đặc biệt các loại thực phẩm nhập khẩu. Kiểm tra kiểm soát các cơ sở sản xuất, kinh doanh các mặt hàng do ngành Công Thương quản lý như: bánh Trung

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

thu, nguyên liệu sản xuất bánh trung thu, rượu, bia, nước giải khát... phối hợp các Sở, ngành, UBND các cấp trong công tác thanh tra, kiểm tra.

- Tuyên truyền chỉ đạo các đơn vị trong ngành các biện pháp đảm bảo An toàn thực phẩm.

- Xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện đối với lĩnh vực thuộc ngành Công Thương quản lý.

4. Công an thành phố Hà Nội

Phối hợp với các ngành chức năng kiểm soát chất lượng An toàn thực phẩm đối với các loại thực phẩm phục vụ Tết Trung thu lưu thông trên địa bàn Thành phố. Điều tra xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm qui định về An toàn thực phẩm. Chỉ đạo và tham gia đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành các cấp.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo các đơn vị trong ngành phối hợp với các cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước tăng cường đưa các tin bài mang tính cập nhật về: kết quả thanh tra, kiểm tra; các cơ sở vi phạm về An toàn thực phẩm; tin bài cảnh báo mất an toàn cho cộng đồng. Tuyên truyền hướng dẫn người tiêu dùng lựa chọn bánh Trung thu và thực phẩm an toàn.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

Chỉ đạo công tác kiểm tra giám sát bảo đảm quy chuẩn chất lượng sản phẩm thực phẩm đúng qui định hiện hành.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tăng cường kiểm tra công tác đảm bảo An toàn thực phẩm tại các bếp ăn tập thể, căng tin tại các trường học. Tuyên truyền cho phụ huynh và học sinh chỉ mua bánh trung thu tại cơ sở đảm bảo An toàn thực phẩm, có địa chỉ tin cậy.

8. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính

Có Kế hoạch bố trí, bảo đảm kinh phí và hướng dẫn sử dụng, thanh toán, quyết toán kinh phí phục vụ hoạt động đảm bảo An toàn thực phẩm trên địa bàn Thành phố của các đơn vị đúng qui định.

9. Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội, các Báo: Hà Nội Mới, Kinh tế Đô thị, ...

Tăng cường đưa tin bài ảnh, phóng sự về tình hình An toàn thực phẩm phục vụ Tết Trung thu trên địa bàn. Tuyên truyền phổ biến kiến thức, các quy định pháp luật về An toàn thực phẩm.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội và các tổ chức thành viên; các Sở, ban, ngành Thành phố

Tiếp tục thực hiện các nội dung của Kế hoạch liên tịch số 148/KHLT/UBND-UBMTTQ ngày 01/8/2016 của UBND Thành phố và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội. Đồng thời căn cứ chức năng,

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

nhiệm vụ tăng cường phối hợp công tác kiểm tra, tuyên truyền đảm bảo An toàn thực phẩm, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện tốt công tác đảm bảo An toàn thực phẩm. Tham gia giám sát cộng đồng, phát hiện, thông báo cho cơ quan chức năng các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh bánh trung thu, hàng thực phẩm kém chất lượng, không đảm bảo An toàn thực phẩm để có biện pháp xử lý kịp thời.

11. Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã

- Xây dựng Kế hoạch, triển khai các nội dung công tác đảm bảo An toàn thực phẩm phục vụ Tết Trung thu năm 2018.

- Chỉ đạo tuyến xã, phường, thị trấn xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện các nội dung đảm bảo An toàn thực phẩm Tết Trung thu theo phân cấp. Kiên quyết xử lý vi phạm về An toàn thực phẩm đúng quy định.

- Thực hiện chế độ báo cáo đúng quy định (mẫu báo cáo gửi kèm).

Ủy ban nhân dân Thành phố đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội, các tổ chức thành viên và yêu cầu các Sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này, báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân Thành phố (qua Sở Y tế để tổng hợp)./.

Nơi nhận:
- Đ/c Bí thư Thành ủy;
- Bộ Y tế;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Thành ủy;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Cục ATTP, Thanh tra BYT;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- VPUB: CVP, các PCVP;
  Phòng: KGVX, KT, TKBT, TH;
- Lưu VP, KGVX$_{AN}$.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Sửu

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

PHỤ LỤC
CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM

Thực hiện Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 11/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh công tác đảm bảo An toàn thực phẩm và phòng chống ngộ độc thực phẩm trong tình hình mới, Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 9/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm, Chỉ thị số 10/CT-TU ngày 27/10/2016 của Thành ủy Hà Nội về việc tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng với vấn đề An toàn thực phẩm trong tình hình mới trên địa bàn thành phố Hà Nội

1. Các căn cứ để thanh kiểm tra

- Luật hình sự năm 2015;

- Luật an toàn thực phẩm năm 2010.

- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.

- Nghị định số 66/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định điều kiện đầu tư kinh doanh về bảo vệ và kiểm dịch thực vật; giống cây trồng; nuôi động vật rừng thông thường; chăn nuôi; thủy sản; thực phẩm.

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu.

- Nghị định số 67/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành của Bộ Y tế.

- Nghị định số 77/2016/NĐ-CP ngày 1/7/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, hóa chất; vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, kinh doanh khí, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

- Thông tư số 14/2011/TT-BYT ngày 01/4/2011 của Bộ Y tế Hướng dẫn chung về lấy mẫu phục vụ thanh tra, kiểm tra chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Quyết định 46/2007/QĐ-BYT ngày 10/12/2007 của Bộ Y tế về việc ban hành Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm.

- Thông tư 24/2013/TT-BYT ngày 14/8/2013 của Bộ Y tế ban hành Quy định mức giới hạn tối đa dư lượng thuốc thú y trong thực phẩm. (có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2013. Bãi bỏ Phần 2 "Giới hạn tối đa dư lượng thuốc thú y trong thực phẩm" ban hành kèm theo Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT ngày 19 tháng 12 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Y tế về "Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hoá học trong thực phẩm").

- Thông tư số 50/2016/TT-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ Y tế Quy định danh mục thuốc bảo vệ thực vật và mức tối đa tồn dư thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm (có hiệu lực ngày 01/7/2017 Thay thế Phần 8 Quyết định số

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

46/2007/QĐ-BYT ngày 19/12/2007 của Bộ Y tế về phần "giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm")

- Thông tư số 15/2012/TT-BYT ngày 12/9/2012 của Bộ Y tế Quy định điều kiện chung bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-BYT ngày 15/6/2015 của Bộ Y tế Hướng dẫn việc quản lý phụ gia thực phẩm.

- Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT của liên Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương Hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

- Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ Y tế Quy định về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế.

- Thông tư số 47/2014/TT-BYT ngày 11/12/2014 của Bộ Y tế Hướng dẫn quản lý an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.

- Thông tư số 43/2014/TT-BYT ngày 24/11/2014 của Bộ Y tế Hướng dẫn quản lý thực phẩm chức năng.

- Thông tư số 48/2015/TT-BYT ngày 01/12/2015 của Bộ Y tế Quy định hoạt động kiểm tra an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế.

- Thông tư liên tịch số 34/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 27/10/2014 của liên Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương Hướng dẫn ghi nhãn hàng hóa đối với thực phẩm, phụ gia thực phẩm và chất hỗ trợ chế biến thực phẩm bao gói sẵn.

- Thông tư số 33/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra chuyên ngành và trang phục, thẻ công chức thanh tra chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- Thông tư số 34/2015/TT-BNNPTNT ngày 12/10/2015 sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 03/2015/TT-BNNPTNT ngày 29/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về ban hành Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng, cấm sử dụng ở Việt Nam và công bố mã HS đối với thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng, cấm sử dụng ở Việt Nam.

- Thông tư số 33/2014/TT-BNNPTNT ngày 30/10/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định trình tự, thủ tục kiểm dịch thực vật nhập khẩu, xuất khẩu, quá cảnh và sau nhập khẩu vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật.

- Thông tư số 35/2014/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Danh mục đối tượng kiểm dịch thực vật của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

- Thông tư số 06/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Danh mục, hàm lượng kháng sinh được

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

phép sử dụng trong thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm với mục đích kích thích sinh trưởng tại Việt Nam.

- Thông tư số 10/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: ban hành Danh mục thuốc thú y được phép lưu hành, cấm sử dụng ở Việt Nam, công bố mã HS đối với thuốc thú y nhập khẩu được phép lưu hành tại Việt Nam.

- Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y.

- Thông tư số 24/2014/TT-BNNPTNT ngày 19/8/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với chợ đầu mối, đấu giá nông sản.

- Thông tư số 02/2014/TT-BNNPTNT ngày 24/01/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định trình tự, thủ tục cấp và thu hồi Giấy xác nhận thực vật biến đổi gen đủ điều kiện sử dụng làm thực phẩm, thức ăn chăn nuôi.

- Thông tư số 45/2014/TT-BNNPTNT ngày 03/12/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định việc kiểm tra cơ sở SXKD vật tư nông nghiệp và kiểm tra, chứng nhận cơ sở SXKD nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

- Thông tư số 51/2014/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm và phương thức quản lý đối với các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ.

- Thông tư số 12/2015/TT-BNNPTNT ngày 16/3/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Hướng dẫn kiểm tra An toàn thực phẩm hàng hóa có nguồn gốc thực vật nhập khẩu.

- Thông tư số 25/2010/TT-BNNPTNT ngày 08/4/2010 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hướng dẫn việc kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm đối với hàng hóa có nguồn gốc động vật nhập khẩu.

- Thông tư số 08/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định giám sát an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản.

- Thông tư số 03/2011/TT-BNNPTNT ngày 21/01/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về truy xuất nguồn gốc và thu hồi sản phẩm không đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm trong lĩnh vực thủy sản của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Văn bản số 01/2018/VBHN-BNNPTNT ngày 18/5/2018 Quy định về truy xuất nguồn gốc và thu hồi và xử lý thực phẩm nông lâm sản không đảm bảo an toàn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Các Thông tư của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương và của liên Bộ, các văn bản của Thành phố về đảm bảo An toàn thực phẩm theo từng lĩnh vực cụ thể.

2. Các căn cứ để xử lý vi phạm

- Luật An toàn thực phẩm năm 2010.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

- Luật Thanh tra năm 2010.

- Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

- Nghị định số 178/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.

- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm hàng hóa.

- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật.

- Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định 124/2015/NĐ-CP ngày 19/11/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

- Nghị định số 64/2018/NĐ-CP ngày 07/5/2018 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi, thủy sản.

- Nghị định số 103/2013/NĐ-CP ngày 12/9/2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thủy sản.

- Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y.

- Các Nghị định khác quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước có liên quan.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

PHỤ LỤC MẪU BÁO CÁO

ĐƠN VỊ.....

Số: /BC- ATTP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2018

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động Đảm bảo An toàn thực phẩm phục vụ Tết Trung thu năm 2018

I. CÔNG TÁC TỔ CHỨC CHỈ ĐẠO

1. Ban hành các văn bản chỉ đạo và triển khai thực hiện

TT	Nội dung hoạt động	Tuyến xã		Tuyến huyện	
		Tổng số xã	Số xã có (*)	Tổng số huyện	Số huyện có (*)
1.	Họp triển khai ATTP Tết Trung thu				
2.	Quyết định, chỉ thị				
3.	Kế hoạch				
4.	Công văn				
7	Có Tuyên truyền văn bản QPPL liên quan				

- *Ghi chú: (*): Nếu là báo cáo của 1 xã, phường thì đánh dấu vào ô tương ứng . BC của Quận/ Huyện thì ghi tổng số xã có.*

2. Triển khai các quy định của pháp luật về bảo đảm chất lượng ATTP tại địa phương:

- Số cơ sở được thẩm định, cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP mới cấp dịp Tết Trung thu:.....cơ sở.

II. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN GIÁO DỤC PHỔ BIẾN ATTP.

TT	Hoạt động	Tuyến xã phường		Tuyến quận huyện	
		SL/buổi	TS người dự, phạm vi bao phủ	SL/buổi	TS người dự, phạm vi bao phủ
1.	Nói chuyện, tuyên truyền				
2.	- Tập huấn BCĐ, đoàn thể - Phổ biến KTcông nhân CSTP	....	....	....	....
3.	Hội thảo				
4.	Phát thanh				
5.	Truyền hình				

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

6.	Bài tự viết: Trong đó số bài đăng báo:		…… ……	……. ……..	…… …….	…… ……
7.	SP truyền thông	Băng rôn, khẩu hiệu				
		Áp – phích				
		Tờ gấp				
		Băng đĩa hình				
		Băng đĩa âm				
		Khác				
8.	- Cam kết ATTP Hoạt động khác: ghi rõ					

III. CÔNG TÁC THANH TRA KIỂM TRA TẠI ĐỊA PHƯƠNG

3.1. Tổng số đoàn thanh tra, kiểm tra:

Trong đó:

+ Số đoàn thanh tra, kiểm tra tuyến Q,H,TX:.....trong đó số đoàn liên ngành.....

+ Số đoàn thanh tra, kiểm tra tuyến phường, xã, thị trấn:.....

3.2. Kết quả kiểm tra, thanh tra:

Bảng 1: Kết quả thanh tra, kiểm tra:

TT	Cơ sở thực phẩm	Xã, phường, thị trấn				Quận, Huyện, Thị xã			
		TS cơ sở	Số được KT,T.Tr	Số CS đạt	Tỉ lệ đạt (%)	TS cơ sở	Số được KT,T.Tr	Số CS đạt	Tỉ lệ đạt (%)
1	Sản xuất, chế biến TP								
2	Kinh doanh								
3	Dịch vụ ăn uống								
4	Thức ăn đường phố								
	Tổng số (1 + 2 + 3+4)								

Bảng 2: Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm

TT	Tổng hợp tình hình vi phạm	Xã, phường, thị trấn		Quận, Huyện, Thị xã	
		Số lượng	Tỷ lệ % so với số được kiểm tra	Số lượng	Tỷ lệ % so với số được kiểm tra
1	Tổng số cơ sở được thanh tra, kiểm tra				
2	Số cơ sở có vi phạm				
3	Số cơ sở vi phạm bị xử lý				
	Trong đó:				

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

3.1	Hình thức phạt chính:				
	Số cơ sở bị cảnh cáo				
	Số cơ sở bị phạt tiền				
	Tổng số tiền phạt				
3.2	Hình thức phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả				
*	Số cơ sở bị đóng cửa				
*	Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành sản phẩm				
	Số sản phẩm bị đình chỉ lưu hành				
*	Số cơ sở bị tiêu huỷ sản phẩm				
	Tổng số loại sản phẩm bị tiêu hủy				
*	Số cơ sở phải khắc phục về nhãn				
	Số loại sản phẩm có nhãn phải khắc phục				
*	Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành tài liệu q/cáo				
	Số loại tài liệu q/cáo bị đình chỉ lưu hành				
*	Các xử lý khác				
3.3	Chuyển hồ sơ sang cơ quan khác xử lý				
3.4	Số cơ sở có vi phạm nhưng không xử lý (chỉ nhắc nhở)				

Bảng 3: Các nội dung vi phạm chủ yếu

TT	Nội dung vi phạm	**Xã, phường, thị trấn**			**Quận, Huyện, Thị xã**		
		Số CS được thanh tra	Số cơ sở vi phạm	Tỷ lệ %	Số CS được thanh tra	Số cơ sở vi phạm	Tỷ lệ %
1	Điều kiện vệ sinh cơ sở						
2	Điều kiện trang thiết bị dụng cụ						
3	Điều kiện về con người						
4	Công bố sản phẩm						
5	Ghi nhãn thực phẩm						

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

6	Quảng cáo thực phẩm						
7	Chất lượng sản phẩm thực phẩm						
8	Vi phạm khác (ghi rõ)						

Bảng 4. Kết quả kiểm nghiệm mẫu

TT	Nội dung	Số mẫu được KN	Số mẫu đạt	Tỷ lệ % đạt
*	**Tổng số XN nhanh**			
	Trong đó XN nhanh phẩm màu			
9	**Tổng số mẫu đã lấy gửi XN hóa lý, vi sinh:. trong đó:**			
9.1.	Xét nghiệm hóa lý			
9.2.	Xét nghiệm vi sinh, trong đó:			
	- Thực phẩm			
	- Bao gói,dụng cụ			
	- XN Nước			

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG: (nhận xét theo kết quả các bảng trên)

1. Ưu điểm:

2. Khó khăn, tồn tại

V. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, đóng dấu)

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn